

Bản án số: 45/2018/HS -ST

Ngày: 27-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tuyên

2. Bà Nguyễn Thị Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/HSST ngày 29/8/2018 đối với các bị cáo:

1. **Quách Văn H;** sinh năm 1998; tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn T và bà Bùi Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2018 đến ngày 26/5/2018 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. **Bùi Văn Q;** sinh năm 1999; tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2018 đến ngày 26/5/2018 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến: Ông Phùng Văn C; sinh năm: 1960; nơi cư trú: thôn 6, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 20/5/2018 trên tuyến quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Yên Xá, xã Hà Yên, huyện Hà Trung, tổ công tác Công an huyện Hà Trung đang làm nhiệm vụ tuần tra thì phát hiện Quách Văn H và Bùi Văn Q đang đi trên xe mô tô có biểu hiện nghiện ma túy liền tiến hành dừng xe để kiểm tra. Bị Công an kiểm tra, H thả 01 gói nhỏ từ tay trái xuống đường ngay cạnh vị trí H và Q đứng thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật. Tang vật thu giữ là 01 (một) gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu xanh, tiếp đến là lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy và 01 (một) xe mô tô mang Biển kiểm soát 36E1-267.22.

Tại bản kết luận giám định số 1024/MT-PC54 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong phong bì niêm phong kí hiệu “vụ Quách Văn H và Bùi Văn Q” gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 0,311g (không phẩy ba một một gam) loại heroine.

Quá trình điều tra, Quách Văn H và Bùi Văn Q khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/5/2018, Bùi Văn Q sang nhà Quách Văn H, rủ H đi mua ma túy về sử dụng, H đồng ý nhưng vì không có tiền nên Q nói với H cho H vay 200.000 đồng để góp tiền mua ma túy, H đồng ý, Q đưa cho H 400.000 đồng. Sau đó H lấy xe mô tô biển số 36E1-26722 của mình mua trả góp (tại thời điểm bị bắt H chưa trả hết tiền nên chưa có đăng ký xe) chở Q ngồi phía sau đi xuống huyện Hà Trung mua ma túy. Khi đi đến khu vực nhà máy thuốc lá thuộc tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung thì H sang đường đi vào đường bên cạnh nhà máy và đi thẳng qua một ngã ba khoảng 50m. H mua được 01 gói nhỏ ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ giá 400.000 đồng. H cầm ma túy ở tay trái điều khiển xe đến đoạn quốc lộ 1A thuộc thôn Yên Xá, xã Hà Yên, huyện Hà Trung thì bị lực lượng công an huyện yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 29/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo. Xử phạt bị cáo Quách Văn H và Bùi Văn Q mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định: khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 5 năm 2018 tại quốc lộ 1A, thuộc thôn Yên Xá, xã Hà Yên, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an huyện Hà Trung phát hiện, bắt quả tang Quách Văn H và Bùi Văn Q tàng trữ trái phép 01 (một) gói heroine có khối lượng **0,311g**(không phải ba một một gam) nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, trong đó Q vừa thực hiện tội phạm, vừa là người khởi xướng, H lại là người thực hiện tội phạm tích cực hơn so với Q. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang bằng nhau. Cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Cần áp dụng tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H và Q, do không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. *Về vật chứng*: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-267.22 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Quách Văn H, do xe mua trả góp nên chưa có giấy tờ xe. Đây không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho H là phù hợp.

[4]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo.

1. Về tội danh: Bị cáo **Bùi Văn Q** và **Quách Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt các bị cáo Bùi Văn Q và Quách Văn H, mỗi bị cáo 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ là ngày 20/5/2018.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số heroine còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 18/9/2018).

Trả lại cho Quách Văn H 01(một) xe mô tô nhãn hiệu EXITER 150; màu sơn: xanh-đen-bạc; biển kiểm soát: 36E1-26722; số máy: G3D4E-503412; số khung: không xác định; xe đã qua sử dụng, xe không có gương, yên xe bị rách và không có giấy tờ xe.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Bùi Văn Q và Quách Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Lê Văn Hồng